

Số: 32 /VKS-TĐKT  
V/v hướng dẫn thực hiện tổng kết và  
bình xét công tác thi đua năm 2018

Hậu Giang, ngày 31 tháng 10 năm 2018

Kính gửi:

- Viện trưởng VKSND cấp huyện;
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tỉnh;
- Cụm trưởng, Trưởng khối thi đua VKSND hai cấp.

Thực hiện Chỉ thị số 02/CT-VKSTC ngày 27/12/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao, Kế hoạch số 02/KH-VKS ngày 08/01/2018 của Viện trưởng VKSND tỉnh Hậu Giang về công tác thi đua, khen thưởng năm 2018. Thường trực thi đua, khen thưởng VKSND tỉnh Hậu Giang hướng dẫn thực hiện tổng kết công tác thi đua, khen thưởng (TĐKT) năm 2018 như sau:

### **I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Nhằm kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu công tác được xác định trong Chỉ thị số 02/CT-VKSTC ngày 27/12/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao, Kế hoạch số 02/KH-VKS ngày 08/01/2018 của Viện trưởng VKSND tỉnh Hậu Giang về công tác thi đua, khen thưởng;

Việc tiến hành họp bình xét, đề nghị khen thưởng của các đơn vị phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn, tỷ lệ đối với từng danh hiệu thi đua theo quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Quy chế 307 của VKSND tối cao.

### **II- NỘI DUNG**

#### **1- Báo cáo tổng kết công tác TĐKT năm 2018**

Thời điểm báo cáo số liệu: Từ ngày 01/12/2017 đến hết ngày 31/10/2018 (*Số liệu báo cáo phải trùng khớp với số liệu thống kê*) và dự kiến hoàn thành nhiệm vụ công tác còn lại trong tháng 11/2018; căn cứ vào Hệ thống các chỉ tiêu công tác năm 2018 để đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua của đơn vị.

\*Các đơn vị xây dựng báo cáo tổng kết công tác TĐKT và xét khen thưởng năm 2018 như sau:

- Khái quát đặc điểm, tình hình; những thuận lợi, khó khăn trong các mặt công tác thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành và địa phương.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 02/CT-VKSTC ngày 27/12/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao, Kế hoạch số 02/KH-VKS ngày 08/01/2018 của Viện trưởng VKSND tỉnh Hậu Giang về công tác thi đua khen thưởng của Ngành và địa phương đã phát động, cụ thể:

+ Triển khai các phong trào thi đua thực hiện cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên “Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm”; phong trào “Thi đua lập thành tích thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng” hưởng ứng phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; Phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Kỷ niệm 70 năm ngày Bác Hồ ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2018) và Kỷ niệm 58 năm ngày thành lập ngành KSND (26/7/1960 - 26/7/2018).

- Hưởng ứng các phong trào thi đua do chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể phát động, gắn với việc thực hiện cuộc vận động “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Kết quả thực hiện phong trào thi đua

+ Đánh giá kết quả tổ chức các phong trào thi đua, những giải pháp, sáng kiến trong các lĩnh vực công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp về hình sự; trong lĩnh vực kiểm sát hoạt động tư pháp; trong công tác quản lý chỉ đạo điều hành, tổng hợp (nêu số liệu, kết quả đạt được theo hệ thống chỉ tiêu cơ bản đã đề ra và nguyên nhân đạt được thành tích trên; so sánh với kết quả thực hiện từng chỉ tiêu của năm 2017) .

+ Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, kiểm điểm toàn diện kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình công tác năm 2018. Đồng thời tập trung đánh giá sâu việc thực hiện 02 khâu công tác đột phá Lãnh đạo VKSND tỉnh Hậu Giang đã chọn; Phân tích làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm các nội dung sau (nếu có):

Tỷ lệ tạm giữ hình sự không khởi tố phải trả tự do;

Tỷ lệ các vụ án trả hồ sơ để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng;

Số vụ án, bị can đình chỉ điều tra do không phạm tội, trong đó có bao nhiêu bị can bị tạm giam. Nêu rõ lý do đình chỉ và trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vụ án cụ thể;

Số bị cáo Tòa án xét xử tuyên không phạm tội (bản án đã có hiệu lực pháp luật). Số vụ án hình sự, dân sự, hành chính bị hủy, sửa do có lỗi của VKS. Xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân (báo cáo chi tiết từng trường hợp cụ thể);

Số lượng kháng nghị theo các thủ tục phúc thẩm; tỷ lệ kháng nghị được Tòa án chấp nhận;

Số lượng kiến nghị chưa có văn bản trả lời, có văn bản trả lời nhưng không chấp nhận kiến nghị (phân tích cụ thể).

Số công chức, người lao động vi phạm bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên, lí do (nếu có).

Những sáng kiến mang tính đổi mới, những kinh nghiệm áp dụng có hiệu quả cao trong các khâu công tác được Ngành hoặc địa phương đánh giá.

- Đánh giá kết quả tổ chức thực hiện các đợt thi đua theo chủ đề trong

năm 2018, trong đó tập trung đánh giá những vấn đề trọng tâm, trọng điểm mà yêu cầu chính trị, nghiệp vụ của mỗi đợt thi đua đã đặt ra theo hướng dẫn của VKSND tối cao; kết quả tổ chức thực hiện các phong trào thi đua do địa phương và các tổ chức đoàn thể phát động gắn với việc thực hiện cuộc vận động “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Công tác khác: Công tác tuyên truyền, nêu rõ biện pháp, phương pháp tuyên truyền, phát hiện, nhân rộng điển hình tiên tiến, số lượng các điển hình tiên tiến và các điển hình tiên tiến mới được phát hiện ở đơn vị.

\* Đánh giá chung

- Kết quả nổi bật, những ưu điểm;

- Hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân;

- Những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức thực hiện, kiến nghị, đề xuất trong việc tổ chức các phong trào thi đua.

**Lưu ý:** Đối với số liệu các chỉ tiêu chưa hoàn thành (tại thời điểm báo cáo), Đơn vị dự kiến thời gian có thể hoàn thành trong tháng 11/2018 không tính khi xét thi đua ở Cụm, Khối. Thường trực Hội đồng thi đua theo dõi cụ thể mức độ, chất lượng, thời điểm hoàn thành từng chỉ tiêu của các đơn vị và báo cáo HĐTĐ họp xét.

## **2- Về tiêu chuẩn, chỉ tiêu xét thi đua**

Các đơn vị căn cứ Luật thi đua khen thưởng 2003, sửa đổi bổ sung năm 2013, Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng, Quy chế 307 của VKSND tối cao để xác định chỉ tiêu bình xét, tránh tình trạng đề nghị khen thưởng không đủ tiêu chuẩn, quá số lượng quy định.

+ Các hình thức khen thưởng

- Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động xuất sắc” tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 1- Điều 27, khoản - Điều 28 của Luật thi đua khen thưởng; khoản 3, khoản 4 Điều 12 của Quy chế 307;

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến” tiêu chuẩn được quy định tại Điều 23, Điều 24 của Luật thi đua khen thưởng; khoản 3- Điều 9, Điều 10 Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; khoản 3, khoản 4 Điều 13 của Quy chế 307;

\* **Các đơn vị cần lưu ý**

+ **Tập thể lao động xuất sắc:** xét không quá 1/3 tổng số tập thể đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến (Điều 28 Quy chế 307);

- Cấp tỉnh có 11 đơn vị: Theo quy định sẽ bình xét 03 đơn vị đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.

- Cấp huyện có 8 đơn vị: Theo quy định sẽ bình xét không quá 03 đơn vị đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.

+ **Tặng cờ thi đua ngành:** Số lượng đề nghị xét tặng không quá 50% tổng số tập thể đạt “Tập thể Lao động xuất sắc” của đơn vị

- Cấp tỉnh có 11 đơn vị: Bình xét 02 đơn vị, để đề nghị về VKSTC tặng cờ thi đua của Ngành.

- Cấp huyện có 8 đơn vị: Bình xét từ 01 đến 02 đơn vị, để đề nghị về VKSTC tặng cờ thi đua của Ngành.

+ *Chiến sĩ thi đua cơ sở*: Theo quy định tại Điểm b, Khoản 3 Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, Khoản 3, Điều 13 Quy chế 307, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được công nhận không quá 15% trong tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị. Vì vậy, những cá nhân được xét đề nghị Chiến sĩ thi đua cơ sở phải nộp Đơn đề nghị công nhận sáng kiến (mẫu số 2) về cho Hội đồng công nhận sáng kiến VKSND tỉnh Hậu Giang (Văn phòng VKSND tỉnh) trước ngày 08/11/2018.

- *Cấp tỉnh*:

+ Lãnh đạo VKS cấp tỉnh xét không quá 50%;

+ Đối với Khối thi đua, gồm: Xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% cá nhân trên tổng số cá nhân trong Khối đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- *Cấp huyện*:

+ Lãnh đạo VKS cấp huyện xét không quá 50%;

+ Đối với Cụm thi đua, gồm: Xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% cá nhân trên tổng số cá nhân trong cụm đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Ví dụ: Tổng số trong Khối (Cụm) có 20 cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” thì được xét tối đa không quá 3 cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ TĐCS”. Đối với đơn vị có số chia trên 0,5 người thì lấy tròn 1 người.

- *Một số chỉ tiêu nếu xảy ra sẽ không xét thi đua*: Nội bộ mất đoàn kết, có đơn tố cáo nội bộ, không gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đình chỉ điều tra không phạm tội; án hủy do lỗi của Kiểm sát viên (hình sự, dân sự, hành chính); xảy ra án oan, sai; VKS truy tố, TA tuyên không phạm tội; trả tự do vì hành vi không cấu thành tội phạm; cán bộ bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên; nếu Cụm, Khối thi đua xét danh hiệu vượt quá tiêu chuẩn sẽ không xem xét hồ sơ thi đua của Cụm, Khối và các thành viên trong Cụm, Khối đó.

### **3- Hồ sơ TĐKT**

*3.1- Thủ tục Hồ sơ TĐKT gồm:*

- Báo cáo tổng kết công tác TĐKT năm 2018; Bảng chấm điểm theo Công văn số 18/VKS-TĐKT ngày 09/4/2018 của Viện kiểm sát tỉnh Hậu Giang về việc ban hành chấm điểm phong trào thi đua;

- Báo cáo thành tích tập thể (Theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ);

- Báo cáo thành tích cá nhân (Theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ); trong báo cáo thành tích cá nhân cũng phải nêu rõ sáng kiến, cải tiến trong công tác;

- Tờ trình đề nghị khen thưởng và danh sách tập thể, cá nhân kèm theo;
- Biên bản họp xét thi đua (ghi rõ đầy đủ);
- Biên bản kiểm phiếu;
- Phiếu bầu.

### 3.2- Số lượng hồ sơ TĐKT:

- Hồ sơ xét TĐKT của các đơn vị VKSND cấp huyện và cấp phòng gửi về Cục trưởng, Trưởng khối: 1 bộ chính; gửi về Thường trực HĐ.TĐKT Viện tỉnh: 1 bộ chính (bản thành tích tập thể, cá nhân gửi 2 bộ chính);

- Cục trưởng, Trưởng khối gửi Hồ sơ xét TĐKT về Thường trực HĐ.TĐKT Viện tỉnh: 1 bộ hồ sơ chính.

### 4- Thời gian gửi báo cáo và hồ sơ TĐKT

VKSND cấp huyện và các Phòng thuộc Viện tỉnh gửi hồ sơ về Cục trưởng, Trưởng khối và Thường trực Hội đồng TĐKT Viện tỉnh trước ngày **14/11/2018**;

Cục trưởng, Trưởng khối gửi hồ sơ về Thường trực Hội đồng TĐKT Viện tỉnh trước ngày **20/11/2018**;

Thường trực Hội đồng TĐKT Viện tỉnh làm tham mưu tổ chức bình xét thi đua với Hội đồng TĐKT Viện tỉnh trước ngày **27/11/2018**;

Báo cáo và hồ sơ TĐKT năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang gửi về Vụ TĐKT. VKSND tối cao trước ngày **30/11/2018**.

Những đơn vị, cụm, khối gửi hồ sơ không đúng thời gian, xét quá số lượng quy định, hồ sơ không đầy đủ, không đúng biểu mẫu quy định sẽ không được xét danh hiệu thi đua.

Hội đồng thi đua VKSND tỉnh Hậu Giang hướng dẫn để các đơn vị lưu ý khi thực hiện tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2018. Thủ trưởng các đơn vị VKS hai cấp và Cục trưởng, Trưởng khối tổ chức thực hiện nghiêm túc việc xét thi đua khen thưởng theo đúng quy định.

Quá trình thực hiện có vướng mắc phản ánh về Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng VKSND tỉnh Hậu Giang để được giải đáp, hướng dẫn. /.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Nguyễn Văn Quảng PVT, VKSTC;
- Vụ TĐKT.VKSTC;
- Lãnh đạo Viện;
- Lưu VT, VP. *h.2*

**VIỆN TRƯỞNG  
CHỦ TỊCH HĐTĐKT**



*Trần Quang Khải*

**Trần Quang Khải**